

Số: TVHN-136/DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

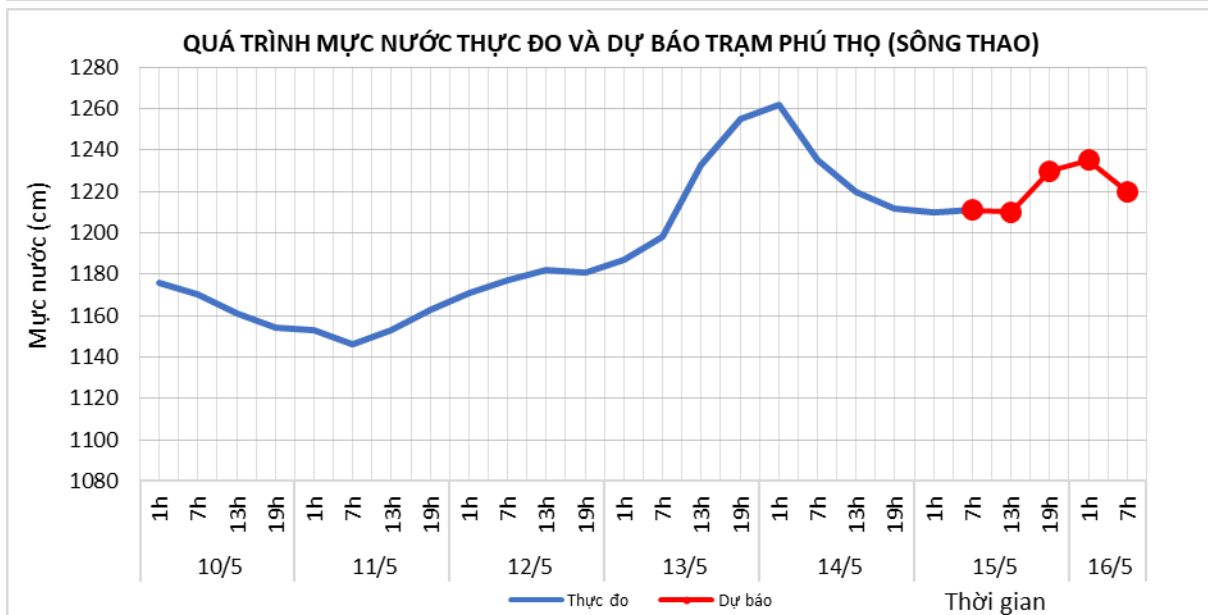
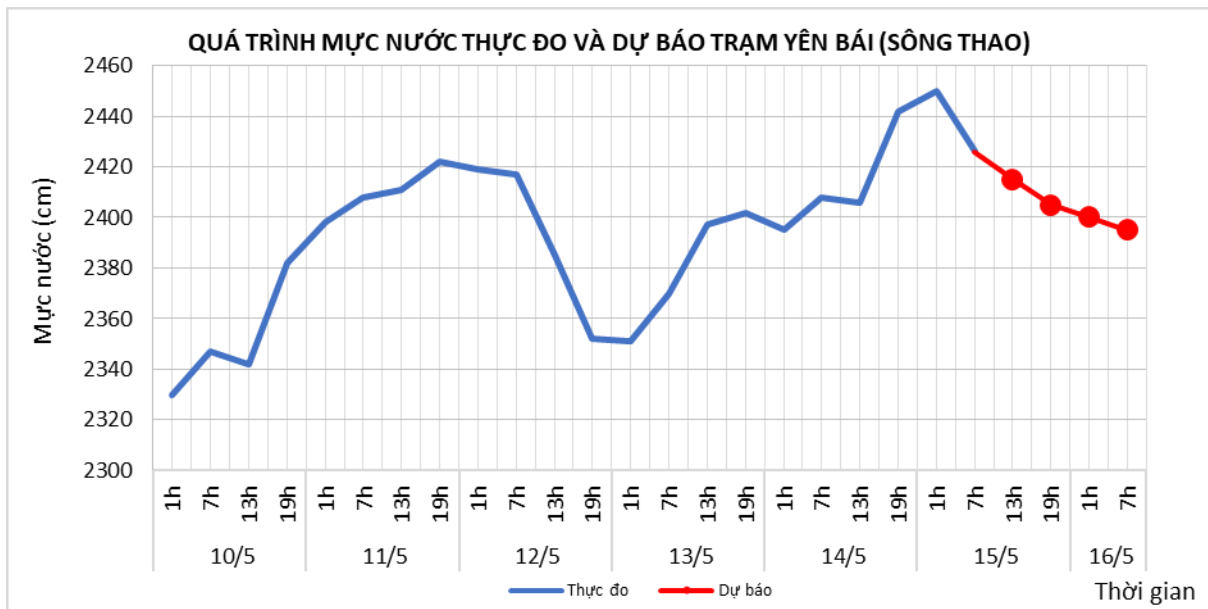
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



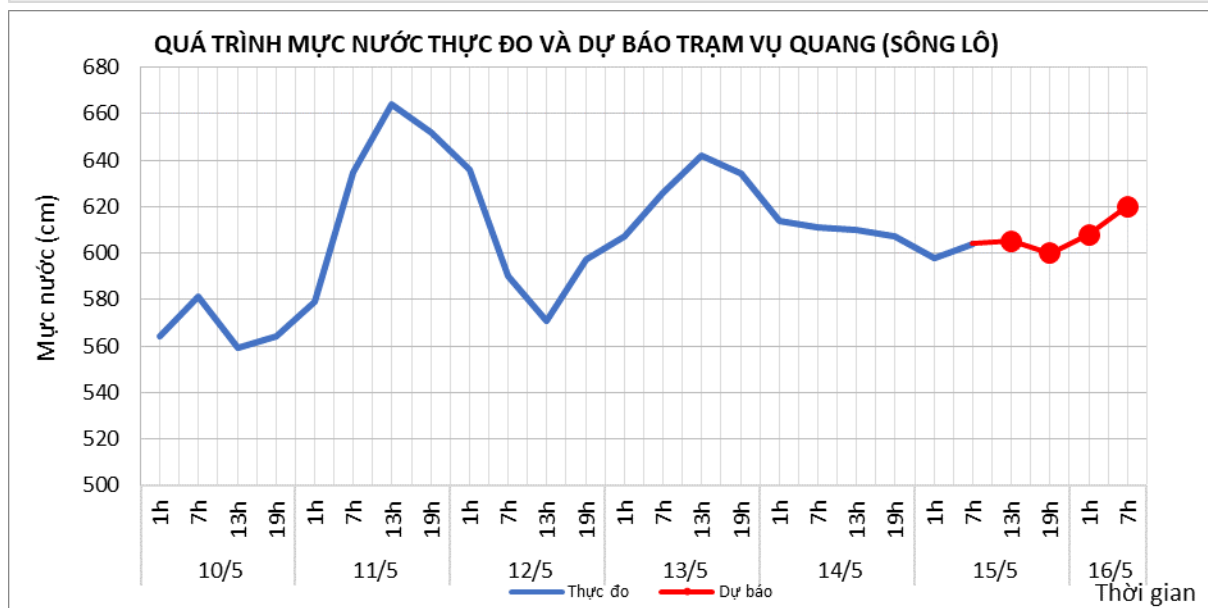
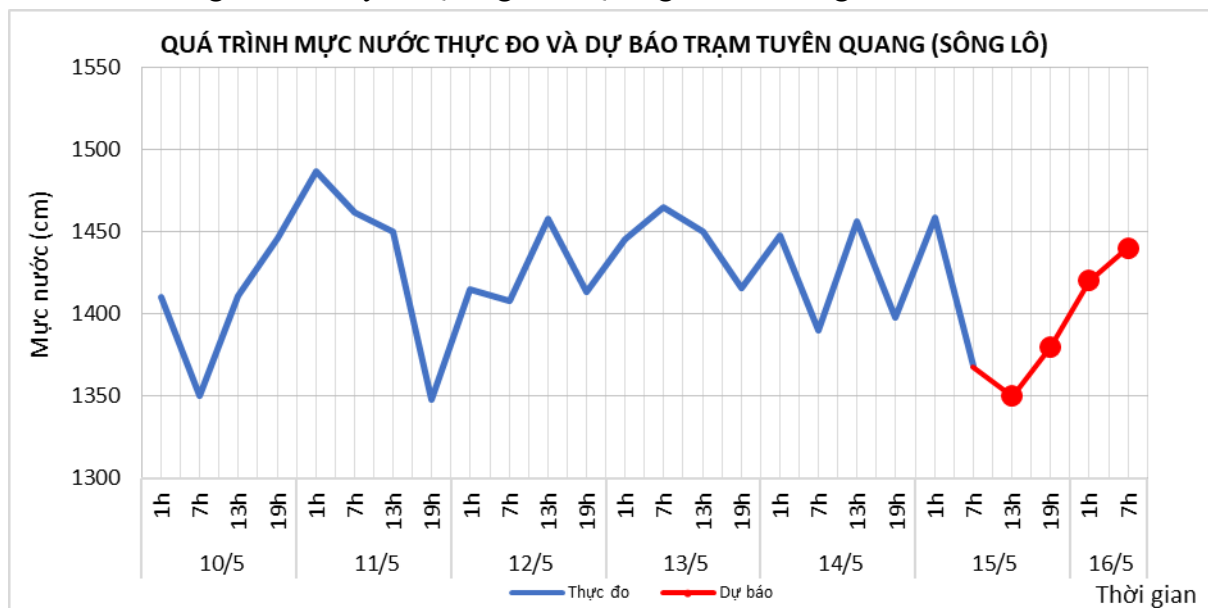
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang có khả năng lên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

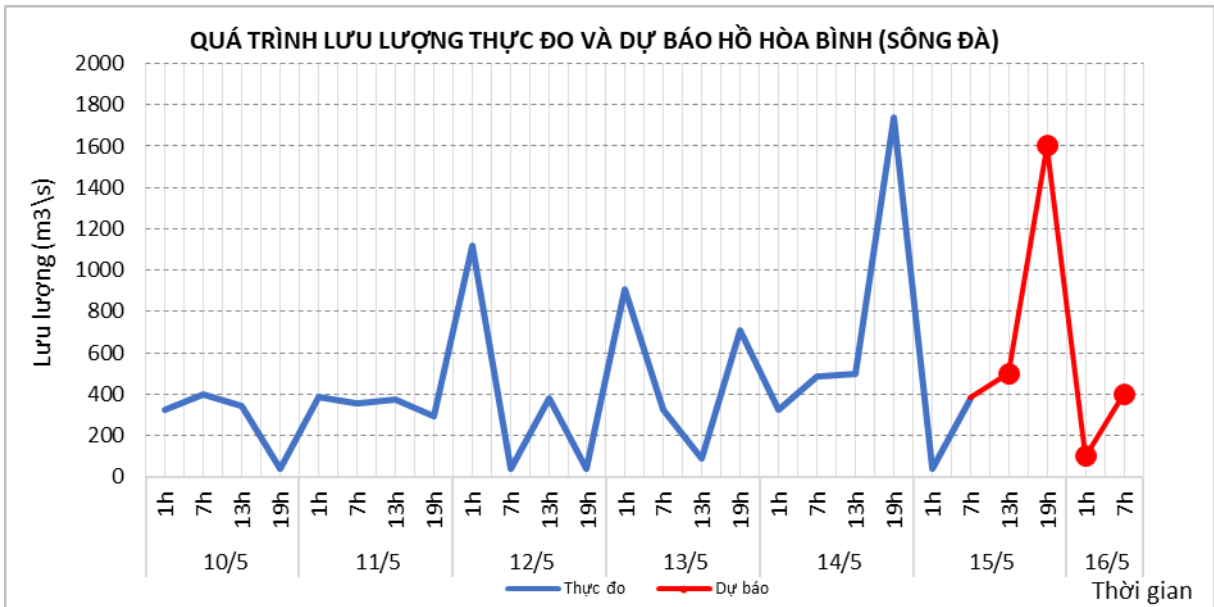
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La



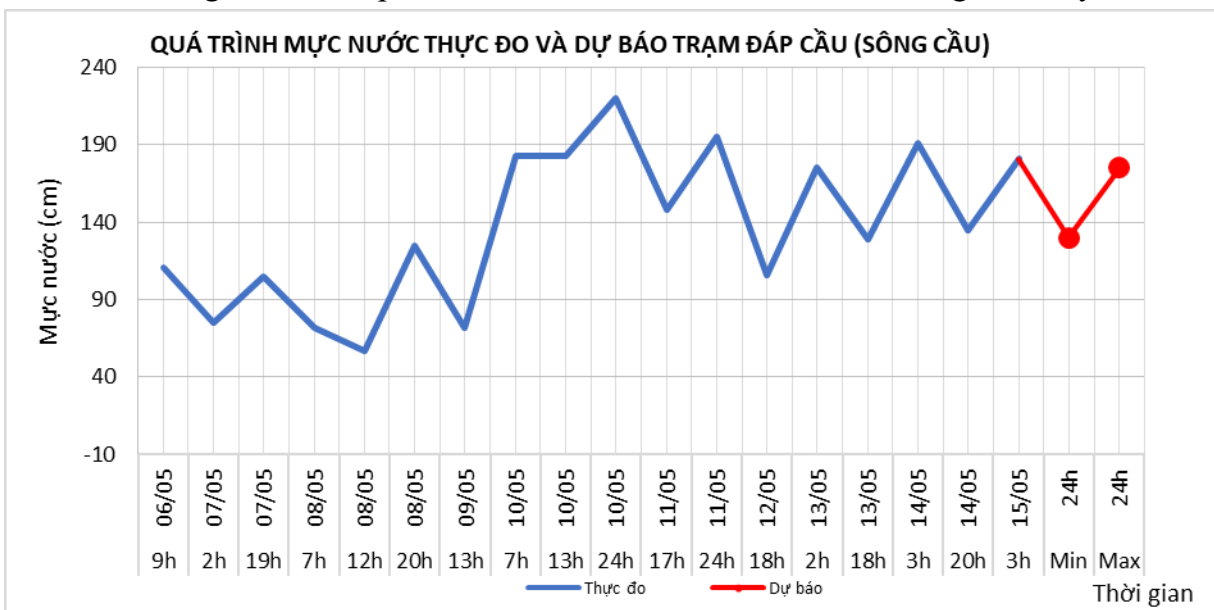
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế xuống, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



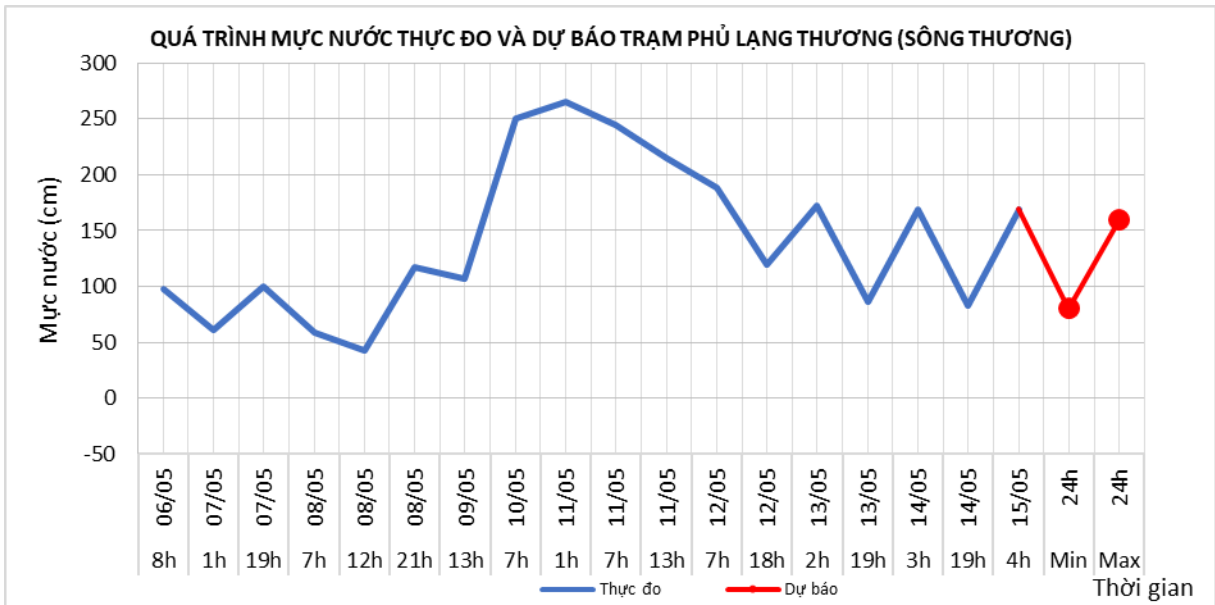
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



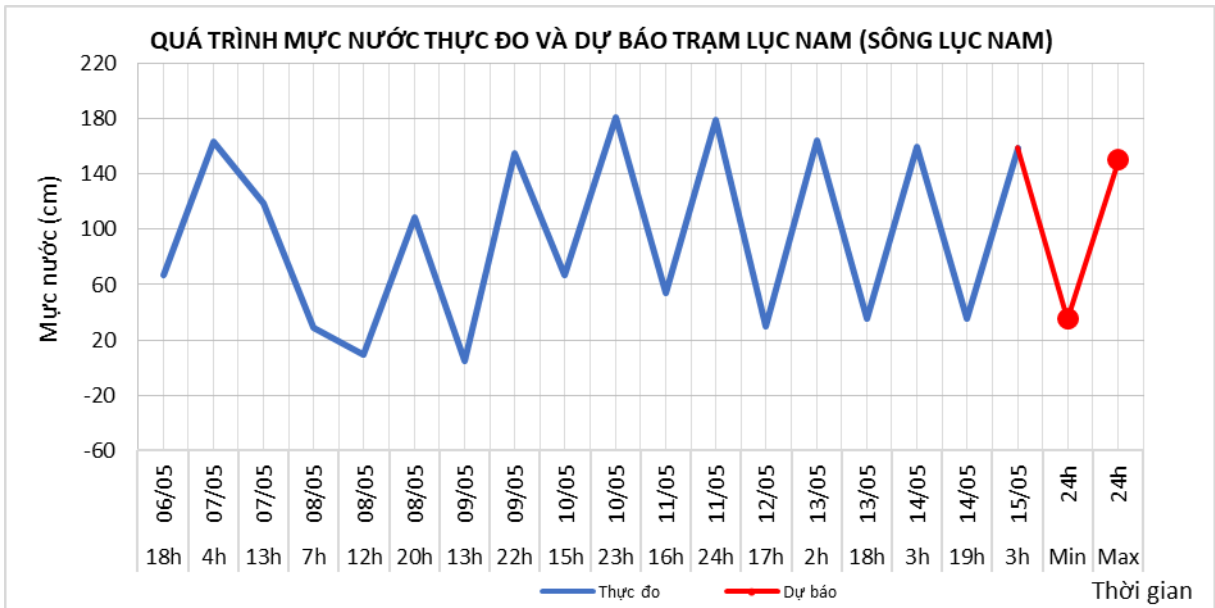
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ dao động theo thủy triều.



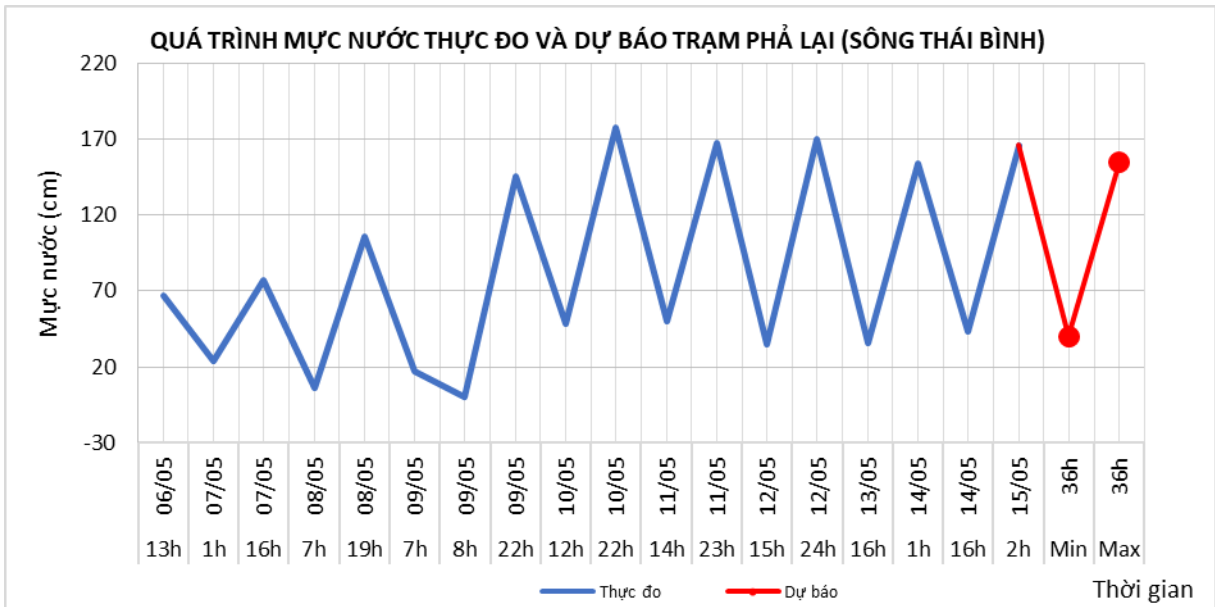
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,55m và thấp nhất ở mức 0,40m.



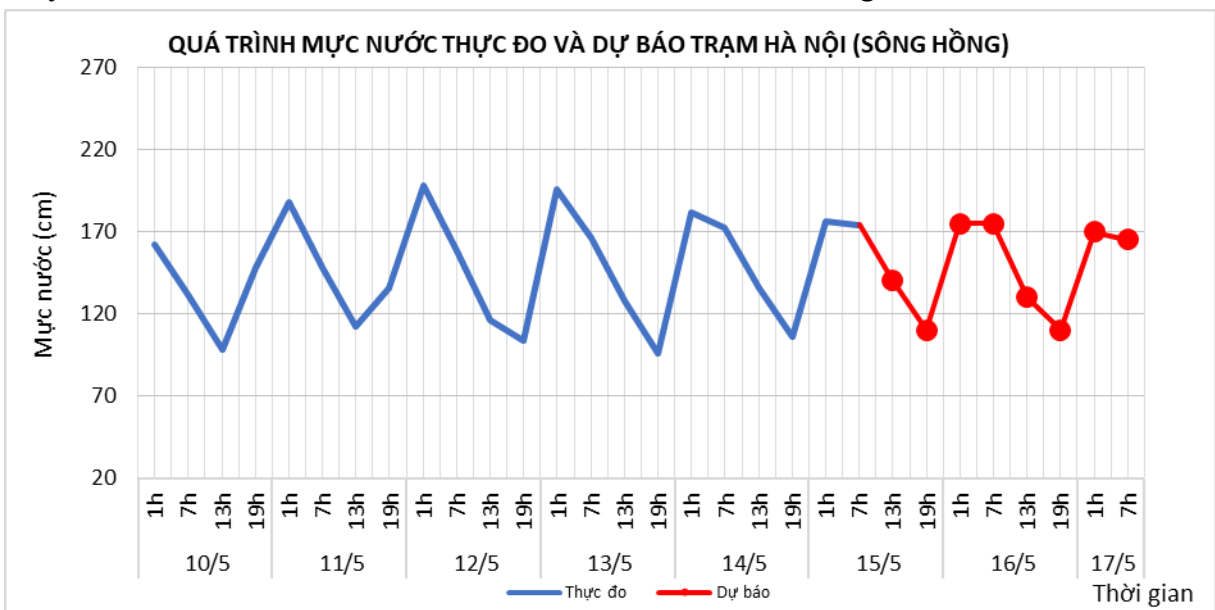
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/17/5 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,65m.



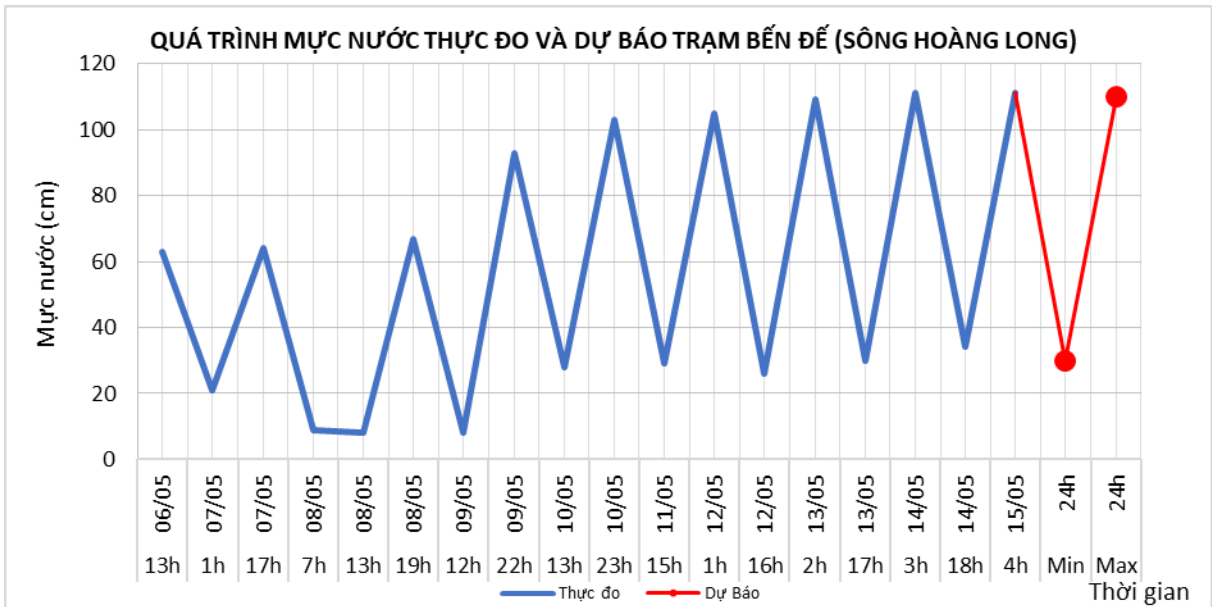
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm ở mức thấp và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

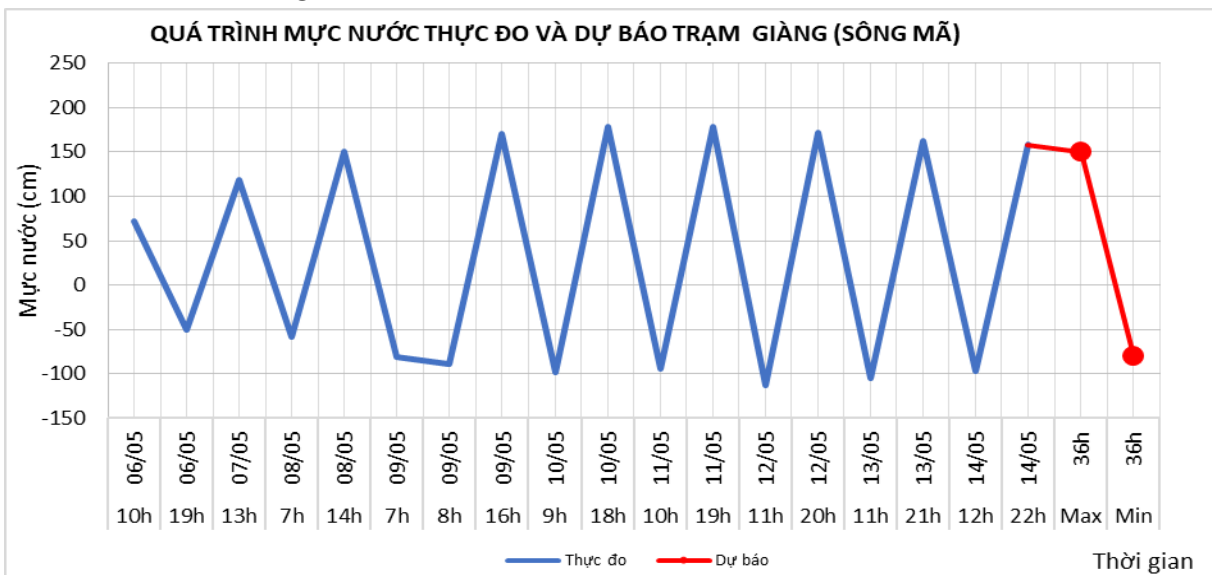
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



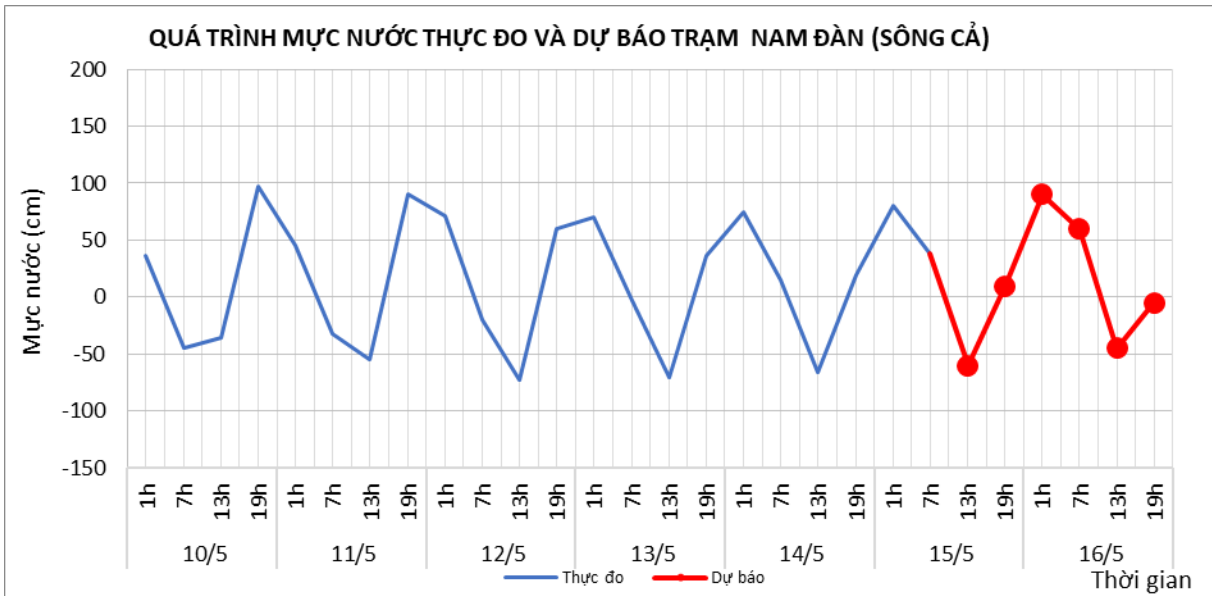
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



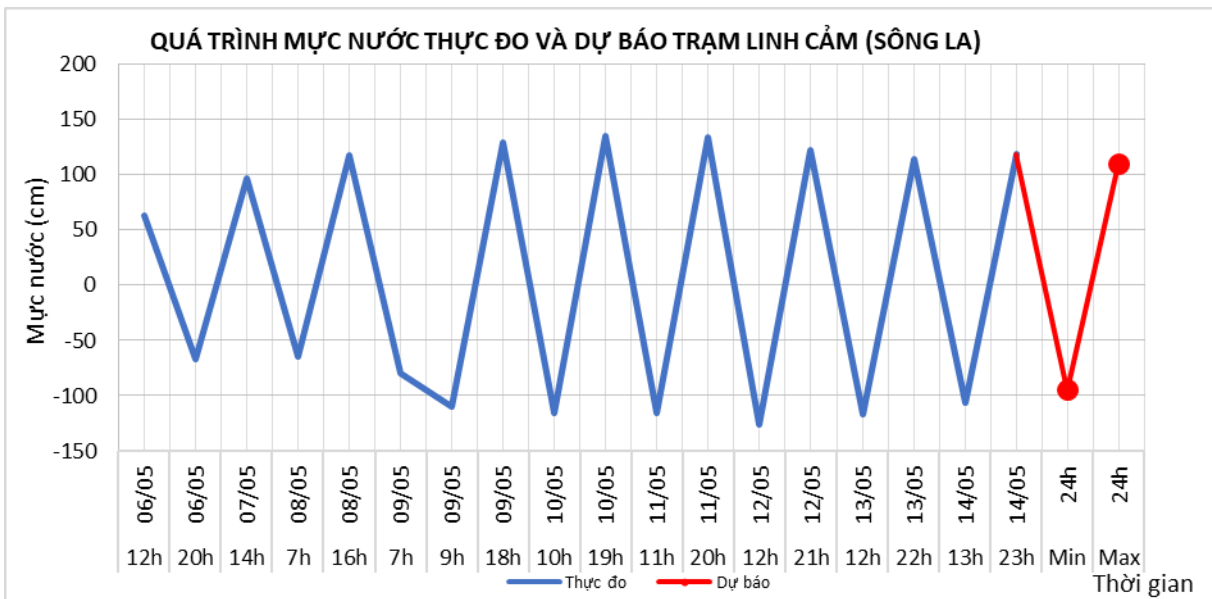
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

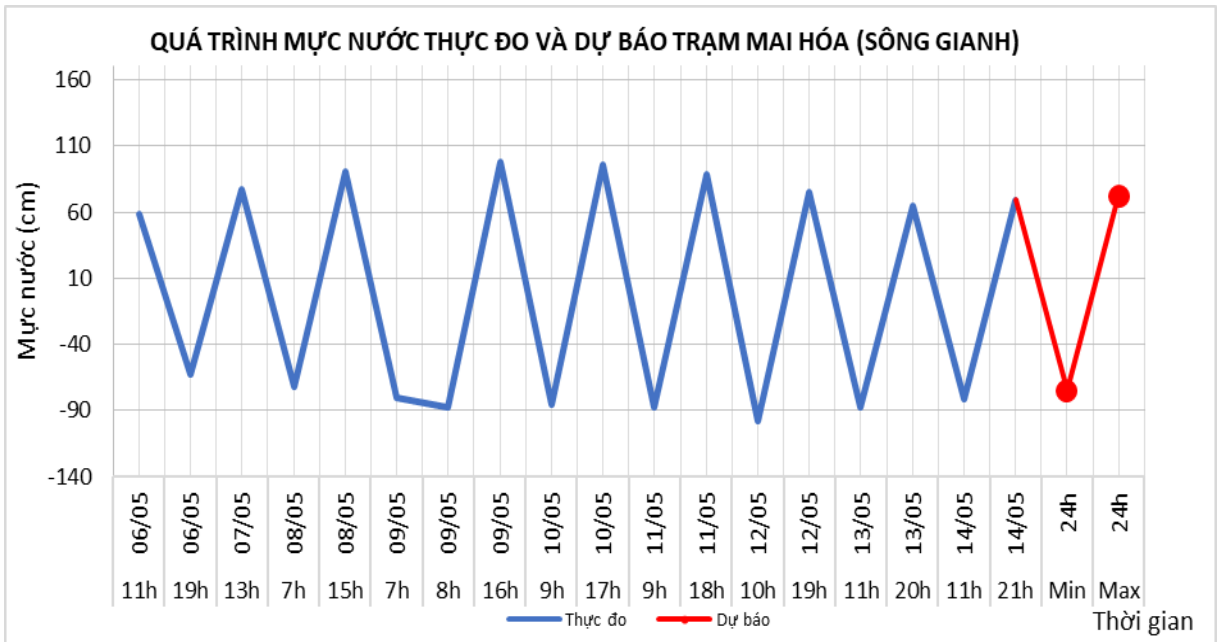
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



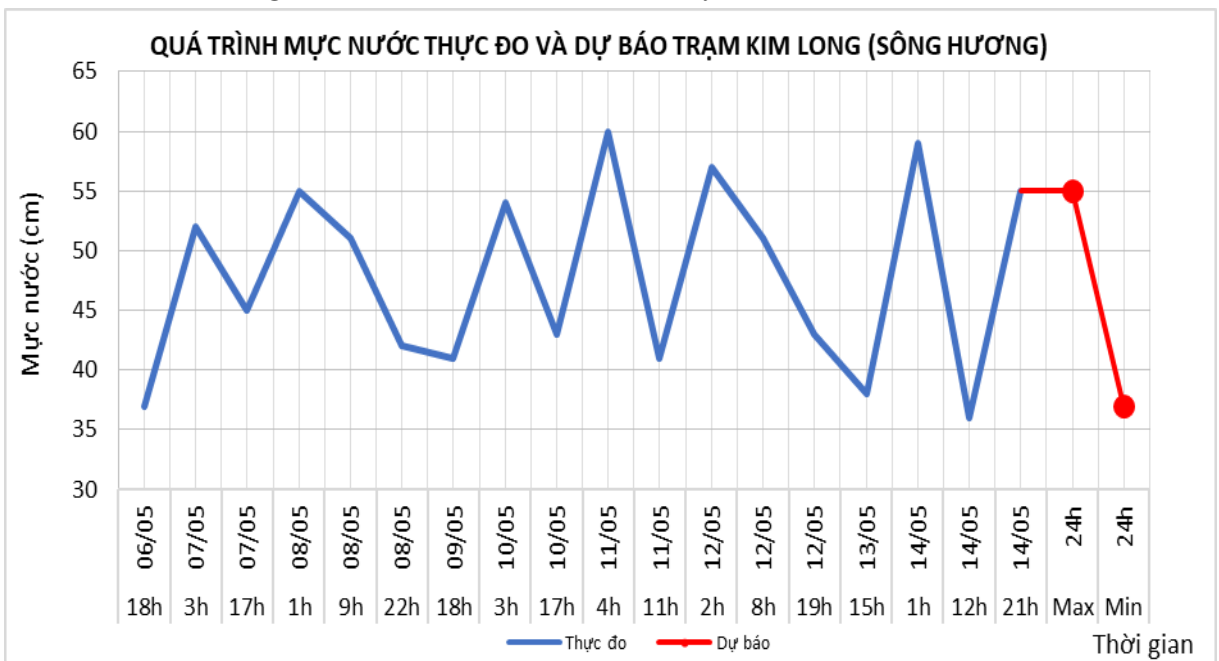
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



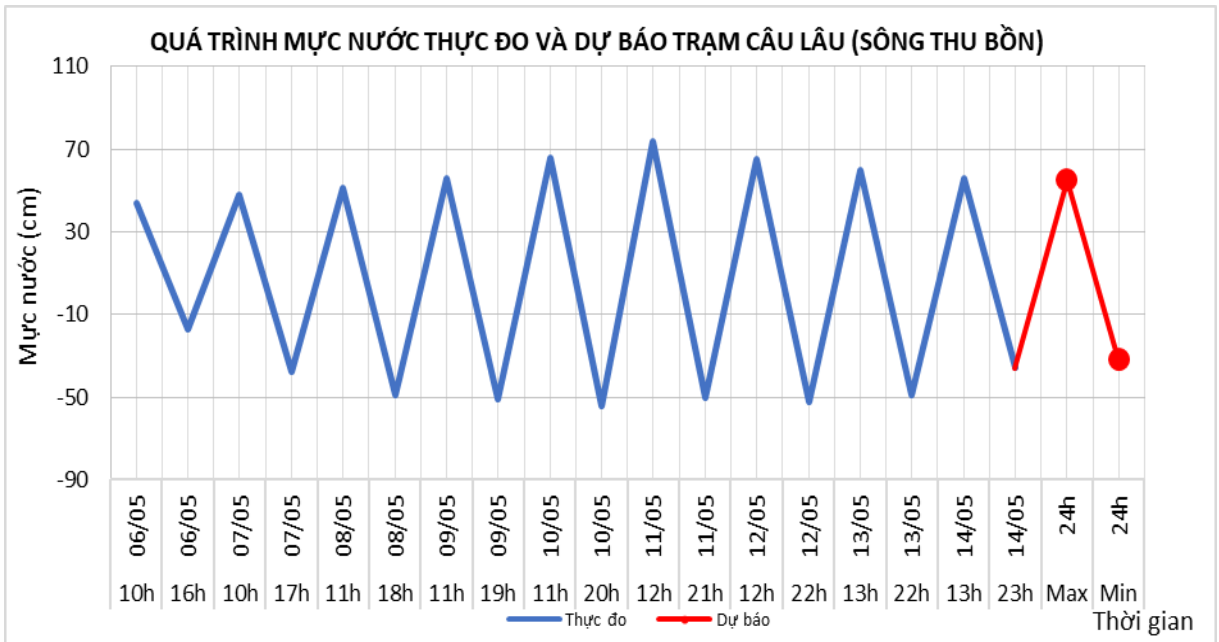
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



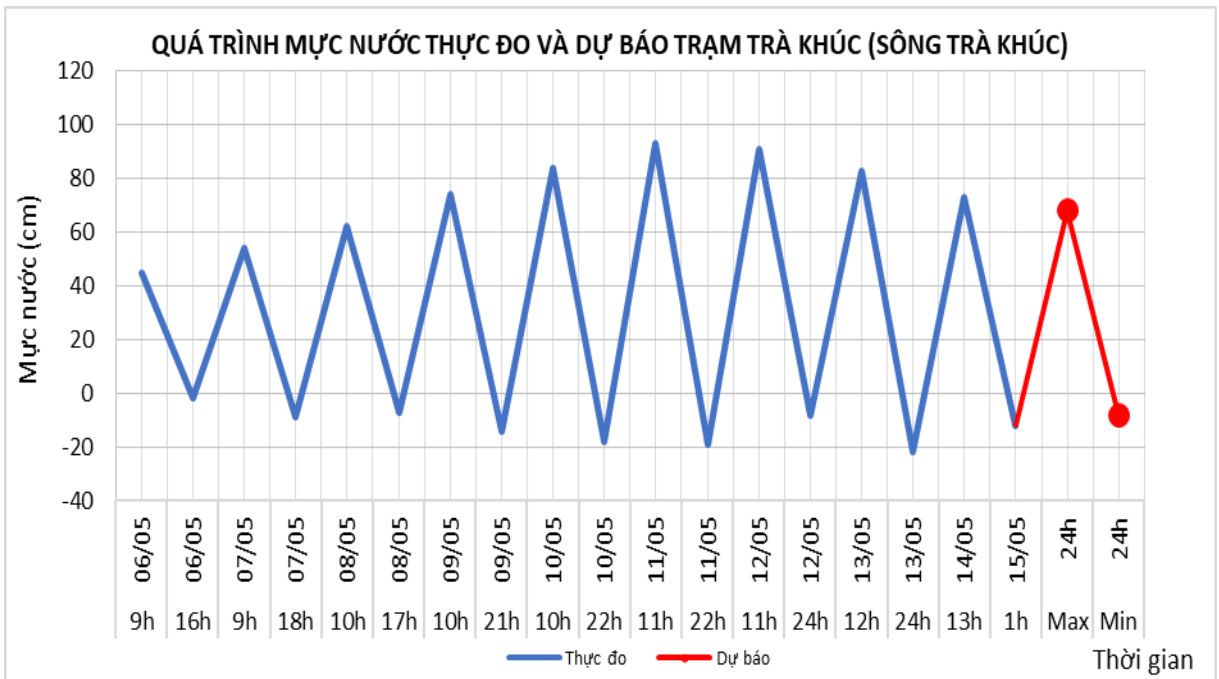
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

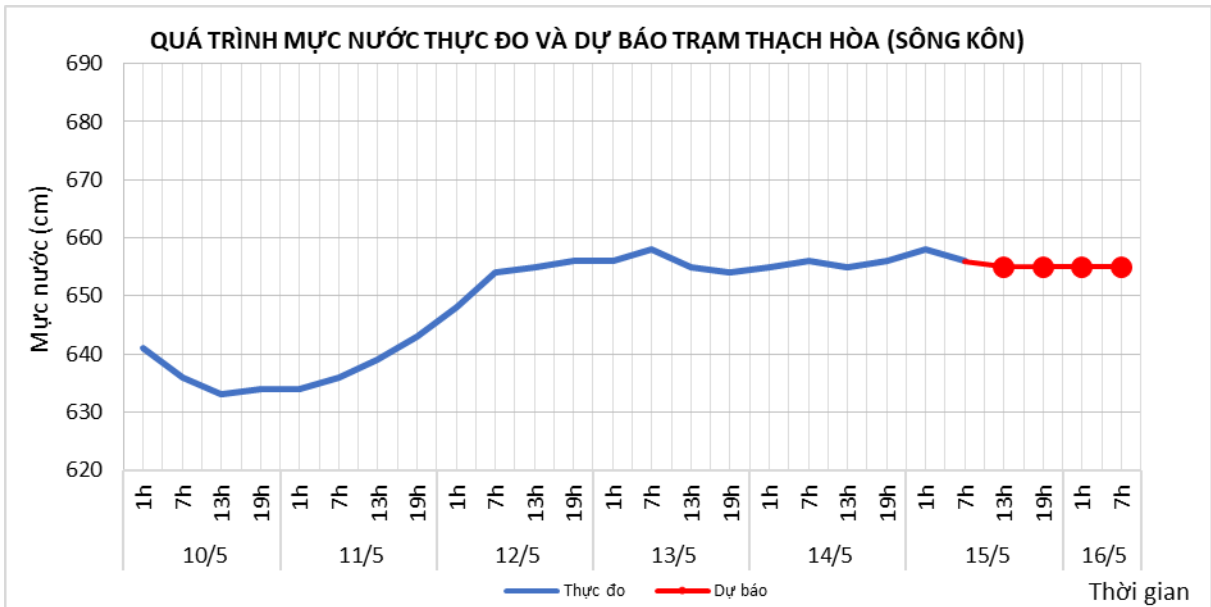
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



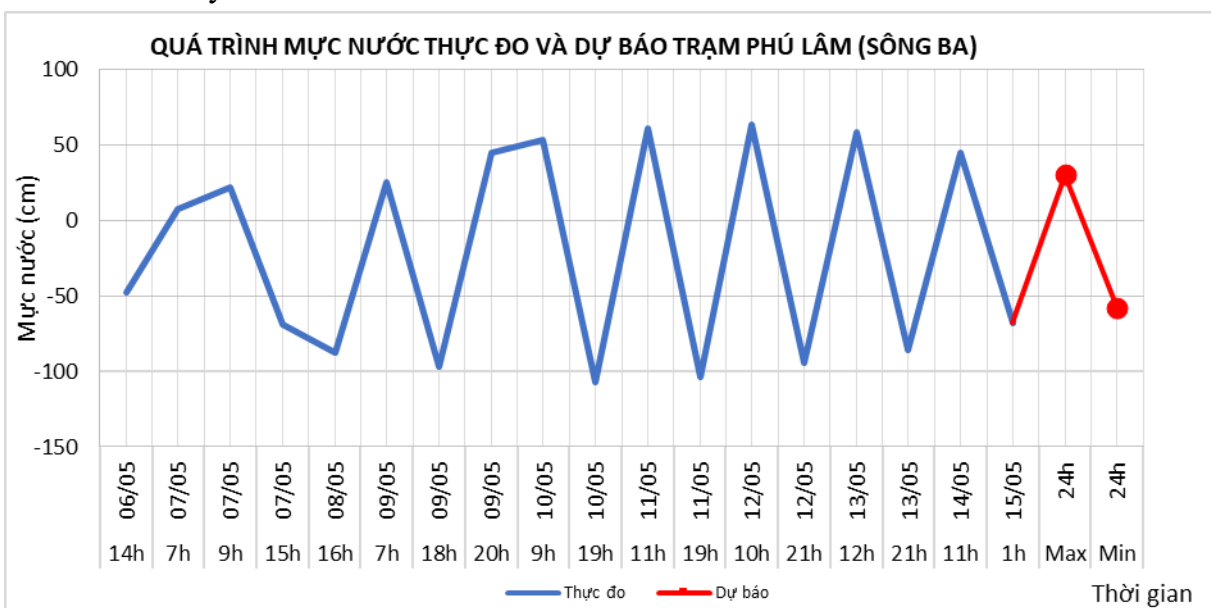
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

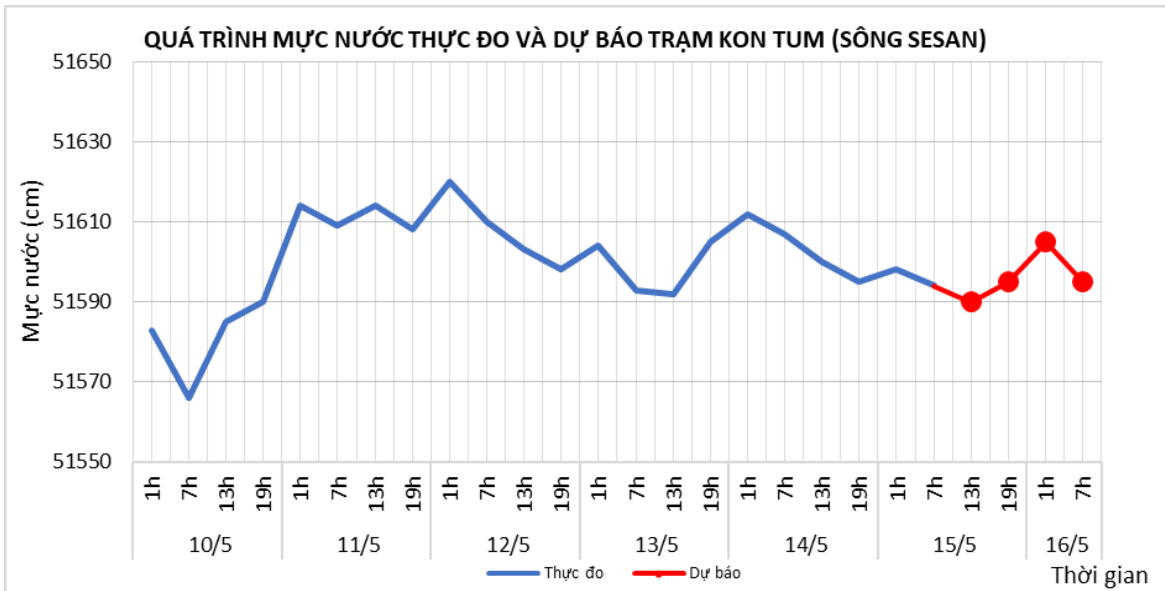
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.



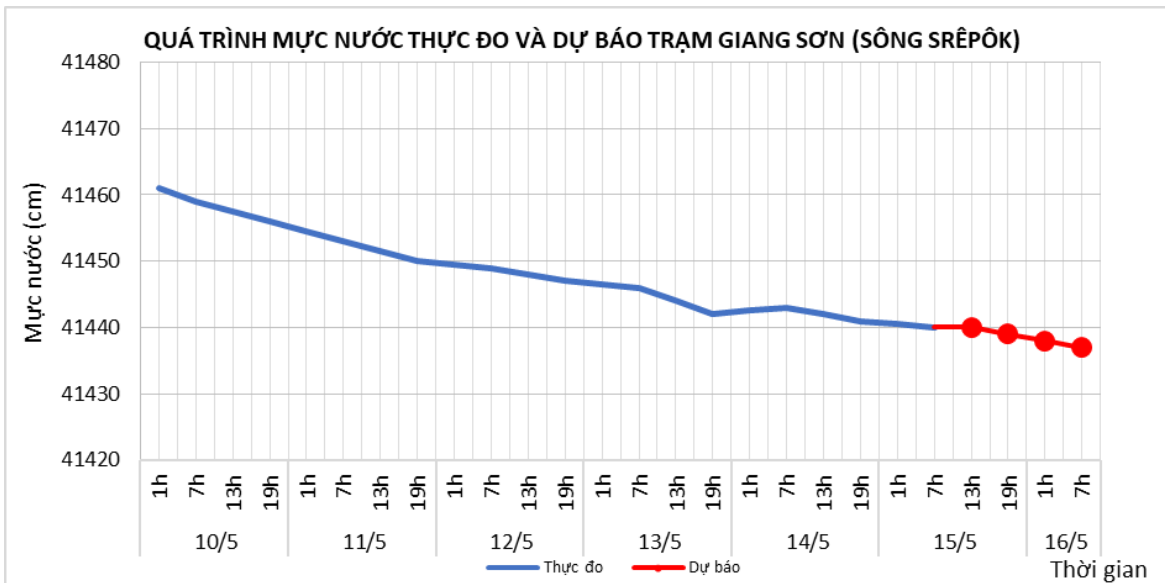
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) xuất hiện lũ nhỏ, đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 831,81m (05h/15/05), dưới BĐ2 0,19m. Hiện tại, mức nước trên sông Cam Ly đang xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động

Cảnh báo: Tình trạng khô hạn, thiếu nước vẫn tiếp tục xảy ra trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên

7. Khu vực Nam Bộ

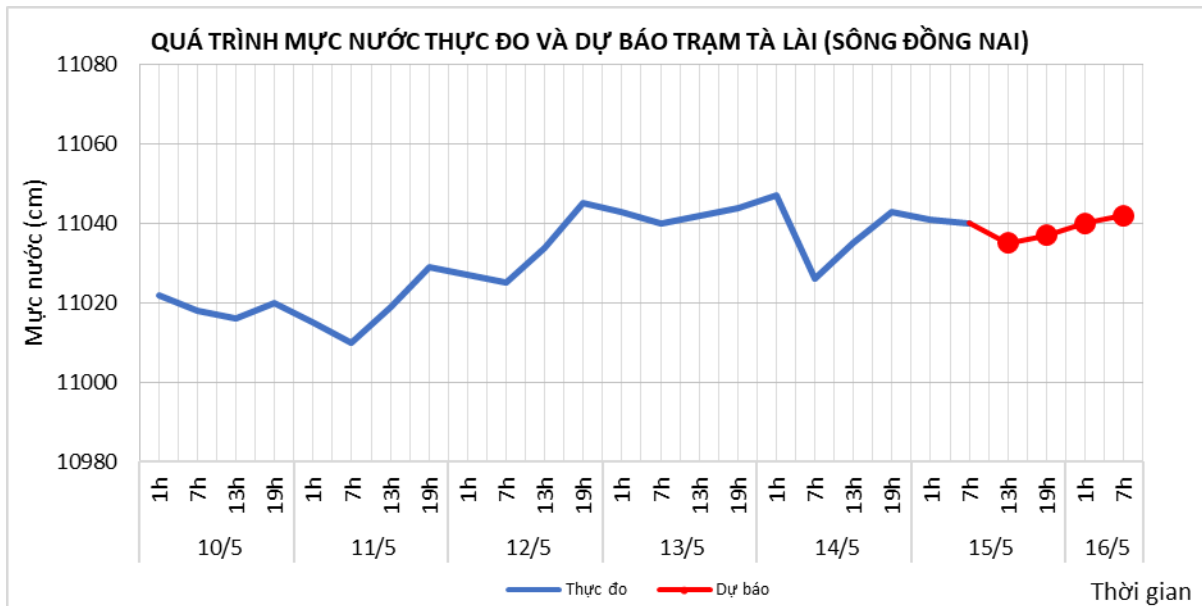
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



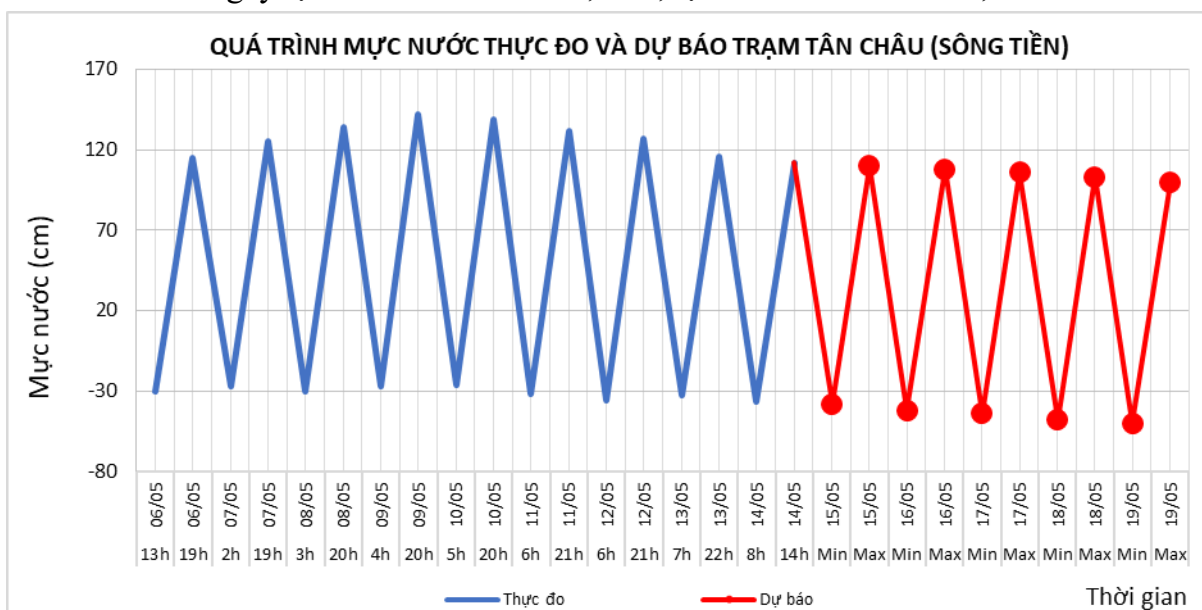
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

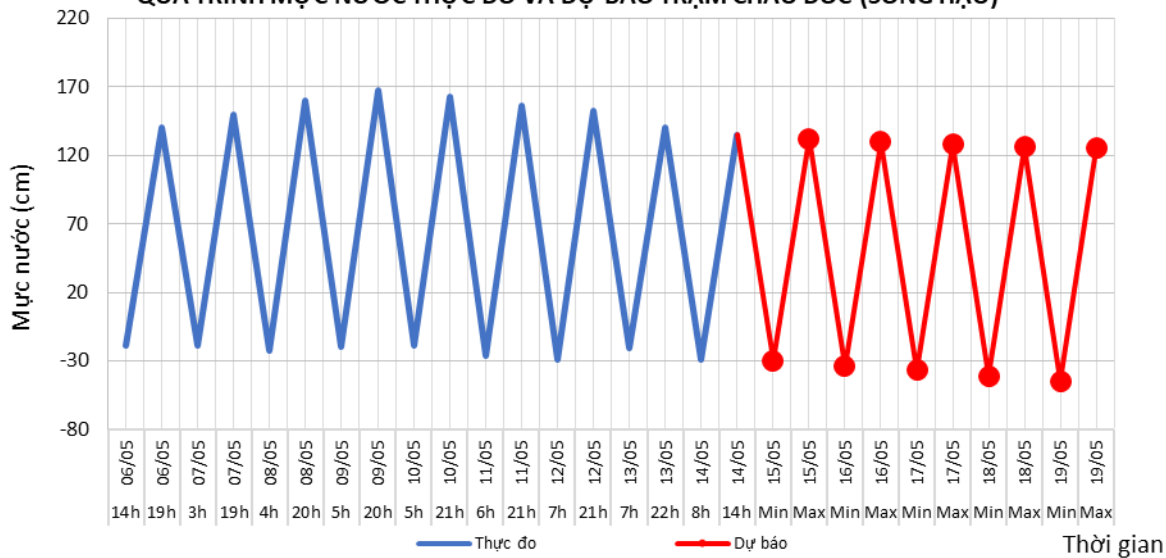
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 14/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,12m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 19/5, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,00m, tại Châu Đốc ở mức 1,25m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-14/05	19h-14/05	1h-15/05	7h-15/05	13h-15/05		19h-15/05		1h-16/05		7h-16/05		13h-16/05		19h-16/05		1h-17/05		7h-17/05	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	499	1737	40	381	500	↑	1600	↑	100	↓	400	↑								
Thao	Yên Bái	2406	2442	2450	2426	2415	↓	2405	↓	2400	↓	2395	↓								
Thao	Phú Thọ	1220	1212	1210	1211	1210	↓	1230	↑	1235	↑	1220	↓								
Lô	Tuyên Quang	1456	1398	1459	1368	1350	↓	1380	↑	1420	↑	1440	↑								
Lô	Vụ Quang	610	607	598	604	605	↑	600	↓	608	↑	620	↑								
Hồng	Hà Nội	136	106	176	174	140	↓	110	↓	175	↑	175	→	130	↓	110	↓	170	↑	165	↓
Cả	Nam Đàn	-66	20	80	38	-60	↓	10	↑	90	↑	60	↓	-45	↓	-5	↑				
Kôn	Thanh Hòa	655	656	658	656	655	↓	655	→	655	→	655	→								
Đăkbla	Kon Tum	51600	51595	51598	51594	51590	↓	51595	↑	51605	↑	51595	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41442	41441	41440	41440	41440	→	41439	↓	41438	↓	41437	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11035	11043	11041	11040	11035	↓	11037	↑	11040	↑	11042	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	181	↓	135	↑	175	↓	130	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	169	→	83	↑	160	↓	80	↓
Lục Nam	Lục Nam	159	↓	35	↑	150	↓	35	→
Thái Bình	Phả Lại (**)	166	↓	43	↑	155	↓	40	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	111	→	34	↑	110	↓	30	↓
Mã	Giàng (**)	162	↓	-97	↑	150	↓	-80	↑
La	Linh Cảm	119	↑	-106	↑	110	↓	-95	↑
Gianh	Mai Hóa	69	↑	-81	↑	72	↑	-75	↑
Hương	Kim Long	55	↓	36	↓	55	→	37	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	56	↓	-36	↑	55	↓	-32	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	73	↓	-12	↑	68	↓	-8	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	45	↓	-68	↑	30	↓	-58	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05	14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05												
Sông Tiền	Tân Châu	112	↓	110	↓	108	↓	106	↓	103	↓	100	↓	-37	↓	-38	↓	-42	↓	-44	↓	-48	↓	-50	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	135	↓	132	↓	130	↓	128	↓	126	↓	125	↓	-29	↓	-30	↓	-34	↓	-37	↓	-41	↓	-45	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 16/5

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng